

Lòng dân

Nhân vật: Dì Năm – 29 tuổi

An – 12 tuổi, con trai dì Năm

Chú cán bộ

Lính

Cai

Cảnh trí: Một ngôi nhà nông thôn Nam Bộ. Cửa nhà quay vào phía trong sân khấu. Bên trái kê một cái bàn, hai cái ghế. Bên phải là một chõng tre, trên có mâm cơm.

Thời gian: Buổi trưa.

Má con dì Năm đang ăn cơm thì một chú cán bộ bị địch rượt bắt chạy vô. Dì Năm chỉ kịp đưa chú một chiếc áo để thay, rồi bảo chú ngồi xuống chõng vờ ăn cơm. Vừa lúc ấy, một tên cai và một tên lính chạy tới.

Cai: – Anh chị kia!

Dì Năm: – Dạ, cậu kêu chi?

Cai: – Có thấy một người mới chạy vô đây không?

Dì Năm: – Dạ, hồng thấy.

Cán bộ: – Lâu mau rồi cậu?

Cai: – Mới tức thời đây.

Cai: – Thiệt không thấy chớ? Rõ ràng nó quẹo vô đây (vẻ bức dọc). Anh này là...

Dì Năm: – Chồng tui. Thằng này là con.

Cai: – (Xăng giọng) Chồng chị à?

Dì Năm: – Dạ, chồng tui.

Cai: – Để coi. (Quay sang lính) Trói nó lại cho tao (chỉ dì Năm). Cứ trói đi. Tao ra lệnh mà (lính trói dì Năm lại).

An: – (Ôm dì Năm, khóc òa) Má ơi má!

Cán bộ: – (Buông đũa đứng dậy) Vợ tôi...

Lính: – Ngồi xuống! (Chĩa súng vào chú cán bộ) Rục rịch tao bắn.

Dì Năm: – Trời ơi! Tui có tội tình chi?

Cai: – (Dỗ dành) Nếu chị nói thiệt, tôi thưởng. Bằng chị nhận anh này là chồng, tôi bắn chị tức thời, đốt luôn cái nhà này nữa.

Dì Năm: – Mấy cậu... để tui...

Cai: – Có thể chớ! Nào, nói lẹ đi!

Dì Năm: – (Nghẹn ngào) An... (An “dạ”). Mày qua bà Mười... dắt con heo về..., đội luôn năm giỏ lúa. Rồi... cha con ráng đùm bọc lấy nhau.

(Còn nữa)

Theo NGUYỄN VĂN XE

Chú thích:

– Cai: chức vụ thấp nhất trong quân đội thời trước, chỉ xếp trên lính thường.

– Hồng thấy (tiếng Nam Bộ): không thấy.

– Thiệt (tiếng Nam Bộ): thật.

- Quẹo vô (tiếng Nam Bộ): rẽ vào.
- Lẹ (tiếng Nam Bộ): nhanh.
- Ráng (tiếng Nam Bộ): cố, cố gắng.

Nội dung chính: Vở kịch nói về tấm lòng gan dạ, thương cán bộ và sự dũng cảm, mưu trí của dì Năm. Khi chú cán bộ chạy trốn lính cai, vào nhà dì Năm, dì đã nhận đó là chồng mình. Dù bị trói, bị uy hiếp, dì vẫn không hoảng sợ, không khai báo.

Câu 1 (trang 26 sgk Tiếng Việt 5)

Chú cán bộ gặp chuyện gì nguy hiểm?

Trả lời:

Chú cán bộ bị địch (một tên cai, một tên lính) rượt bắt. Chú đã chạy vào nhà dì Năm. Hai má con dì Năm đang ăn cơm. Chú cán bộ được dì Năm che chở.

Câu 2 (trang 26 sgk Tiếng Việt 5)

Dì Năm đã nghĩ ra cách gì để cứu chú cán bộ?

Trả lời:

Trong tình huống nguy hiểm, dì Năm chỉ kịp đưa cho chú một chiếc áo để thay, rồi bảo chú ngồi xuống chõng vờ ăn cơm, coi như người ruột thịt trong nhà. Và coi như cả gia đình đang quây quần ăn cơm vào bữa trưa như mọi gia đình khác. Như vậy, lũ giặc rất khó bắt bẻ được và chỉ có cách đó mới cứu được chú cán bộ.

Câu 3 (trang 26 sgk Tiếng Việt 5)

Chi tiết nào trong đoạn kịch làm em thích nhất? Vì sao?

Trả lời:

* Những chi tiết trong đoạn kịch làm em thích nhất:

a) Dì Năm đấu trí với địch rất khôn khéo để bảo vệ chú cán bộ.

- Khi bọn giặc chạy vào nhà dì Năm, và tên cai hỏi dì Năm có thấy ai chạy vô đây không, thì dì Năm vờ như không biết và trả lời ngay: "... không thấy".

- Đến khi tên cai hỏi chú cán bộ là ai thì dì Năm nhận là "Chồng tui". Tên cai không tin và ra lệnh trói dì Năm, dọa bắn nát đầu.

Tình huống này có thể đem cái chết đến cho dì Năm, nhưng dì Năm nhanh trí hiểu ra đây chỉ là âm mưu hãm dọa của bọn giặc, nên dì Năm bình tĩnh nói với con mình: "Mày qua nhà bà Mươi... dắt con heo về..., đội luôn năm gạ lúa. Rồi... cha con ráng đùm bọc lấy nhau."

Lời ghen ngào đó chứng tỏ dì Năm đã chấp nhận mình bị giặc bắt đi và đồng nghĩa là cái chết sẽ đến. Vì vậy, lời căn dặn của dì Năm là hợp lí với hoàn cảnh đau thương, chia li đó.

b. Tình huống dì Năm nhận người không quen biết là chồng của mình trước mặt quân giặc.

Những lời đối đáp của dì Năm với bọn lính thật cứng cỏi, tự tin và rất thông minh. Từ đó, em càng thêm cảm phục tấm lòng của dì Năm đối với cách mạng. Tấm "lòng dân" Nam Bộ là như vậy đó. Họ không những mưu trí, dũng cảm, họ còn sẵn sàng chấp nhận mọi sự hi sinh để bảo vệ cán bộ. Tấm "lòng dân" cao quý ấy thật nhiều, thật đẹp trên khắp đất nước ta.

Câu 4 (trang 26 sgk Tiếng Việt lớp 5)

Phân vai, đọc diễn cảm đoạn kịch trên.

Trả lời:

Học sinh tự phân vai theo từng nhân vật và đọc diễn cảm đoạn kịch theo hướng dẫn của giáo viên.

Chú ý:

- Ngắt giọng, phân biệt tên nhân vật với lời nói của nhân vật.
- Đúng ngữ điệu các loại câu kể, câu hỏi, câu cầu khiến, câu cảm nghĩ trong bài.